HỆ THỐNG CÁC BIỆN PHÁP NHẰM PHÁT TRIỂN KHẢ NĂNG LÀM QUEN VỚI VIỆC ĐỌC SÁCH CHO TRẺ MẪU GIÁO TRONG MÔI TRƯỜNG GIÁO DỤC MẦM NON

Hoàng Thị Hiên
Viện Nghiên cứu Hợp tác và Phát triển Giáo dục Việt Nam
Email: hienht2211@gmail.com

Tóm tắt: *Nghiên cứu này được thực hiện nhằm giải quyết vấn đề suy giảm văn hóa đọc trong bối cảnh bùng nổ công nghệ số, đồng thời xác định các biện pháp sư phạm hiệu quả để giúp trẻ mẫu giáo làm quen với việc đọc sách tại trường mầm non. Mục đích chính của nghiên cứu là thiết lập một hệ thống tác động toàn diện từ môi trường đến kỹ năng, giúp trẻ hình thành khả năng tiền đọc viết vững chắc. Phương pháp nghiên cứu được triển khai bao gồm phân tích lý thuyết, quan sát thực nghiệm sư phạm trên nhóm trẻ thực nghiệm và nhóm đối chứng, kết hợp với phỏng vấn sâu giáo viên và khảo sát phụ huynh để đánh giá thực trạng. Kết quả nghiên cứu chỉ ra rằng khi áp dụng đồng bộ các biện pháp từ xây dựng không gian đọc đến hướng dẫn kỹ thuật đọc tương tác, trẻ không chỉ cải thiện rõ rệt về vốn từ vựng mà còn hình thành thái độ tích cực, chủ động với sách. Nghiên cứu kết luận rằng việc làm quen với sách sớm là tiền đề quan trọng cho sự phát triển nhận thức và cảm xúc, đồng thời kiến nghị cần có sự phối hợp chặt chẽ giữa nhà trường và gia đình để duy trì bền vững thói quen này.*

Từ khóa: *Biện pháp sư phạm; Tiền đọc viết; Làm quen với sách; Giáo dục mầm non; Văn hóa đọc.*

SYSTEM OF MEASURES TO DEVELOP PRE-READING SKILLS FOR PRESCHOOLERS IN MODERN EARLY CHILDHOOD EDUCATION SETTINGS

Abstract*: This research was conducted to address the decline of reading culture in the digital age and to identify effective pedagogical measures for introducing preschoolers to books in kindergartens. The primary goal is to establish a comprehensive impact system, from environment to skills, helping children form a solid foundation for emergent literacy. The methodology includes theoretical analysis, pedagogical experimentation on experimental and control groups, combined with in-depth teacher interviews and parent surveys to assess the current status. Findings indicate that applying synchronized measures—from creating reading spaces to guiding interactive reading techniques—not only significantly improves children's vocabulary but also fosters a positive, proactive attitude toward books. The study concludes that early book familiarity is a crucial precursor to cognitive and emotional development and recommends close coordination between schools and families to sustainably maintain this habit.*

Keywords: *Pedagogical measures; Emergent literacy; Acquaintance with books; Early childhood education; Reading culture.*

Nhận bài: 24/09/2026 Phản biện: 25/10/2026 Duyệt đăng: 28/10/2026

I. MỞ ĐẦU

Trong bối cảnh xã hội hiện đại, sự bùng nổ của các thiết bị công nghệ thông tin và truyền thông số đang tạo ra những thay đổi sâu sắc trong phương thức tiếp nhận tri thức của con người. Trẻ em ngày nay dễ dàng bị cuốn hút bởi các ứng dụng giải trí trực quan trên máy tính bảng và điện thoại thông minh, dẫn đến nguy cơ xao nhãng đối với sách giấy – một kho tàng tri thức vô giá và là nền tảng của tư duy ngôn ngữ. Văn hóa đọc không đơn thuần là kỹ thuật giải mã chữ viết mà còn là sự trân trọng giá trị nhân văn và khả năng tự học suốt đời. Tuy nhiên, thực tế cho thấy hoạt động làm quen với sách tại nhiều trường mầm non vẫn mang tính hình thức, hời hợt, chưa thực sự khơi gợi được ngọn lửa đam mê bên trong đứa trẻ.

Hoạt động cho trẻ làm quen với sách đóng vai trò then chốt trong việc phát triển nhận thức, ngôn ngữ và cảm xúc. Theo các nghiên cứu về giáo dục mầm non, giai đoạn mẫu giáo là thời kỳ "vàng" để hình thành khả năng tiền đọc viết (emergent literacy). Đây là nền tảng giúp trẻ tự tin bước vào lớp Một, nơi các kỹ năng đọc viết chính thức sẽ được giảng dạy. Tác giả M.K Bogoliupxkaia nhận định rằng văn học thiếu nhi giúp trẻ xác lập thái độ đúng đắn với đời sống xung quanh. Thông qua sách, thế giới tự nhiên và xã hội hiện ra sinh động, giúp trẻ rèn luyện khả năng quan sát, tri giác và nhạy bén hơn.

Mặc dù tầm quan trọng của việc đọc sách đã được khẳng định, nhưng vẫn tồn tại một "khoảng trống" tri thức về cách thức triển khai các biện pháp cụ thể, mang tính hệ thống và phù hợp với đặc thù văn hóa, ngôn ngữ tiếng Việt. Nhiều giáo viên lúng túng trong việc thiết kế không gian hoặc chưa nắm vững kỹ thuật đọc tương tác để thu hút trẻ. Do đó, mục đích của nghiên cứu này là hệ thống hóa và kiểm chứng các biện pháp sư phạm nhằm giúp trẻ mẫu giáo làm quen với việc đọc sách một cách hiệu quả, bền vững tại trường mầm non.

II. TỔNG QUAN VỀ VẤN ĐỀ NGHIÊN CỨU

2.1. Khái niệm biện pháp sư phạm

Trong từ điển tiếng Việt, biện pháp được định nghĩa là cách làm, cách giải quyết một vấn đề cụ thể nhằm đạt mục đích nhất định. Trong giáo dục mầm non, biện pháp sư phạm là hệ thống các tác động có mục đích của giáo viên lên trẻ thông qua môi trường, nội dung và phương pháp tổ chức nhằm đạt được các mục tiêu phát triển toàn diện.

2.2. Bản chất của việc "đọc" ở trẻ mầm non

Khả năng "đọc" của trẻ mầm non không phải là việc đọc chữ thành tiếng một cách thông thạo mà được hiểu là khả năng tiền đọc (emergent literacy). Marie Clay và Elizabeth Sulzby nhấn mạnh rằng tiền đọc bao gồm các hành vi bắt chước người lớn sử dụng sách, tài liệu đọc và là nền tảng cho việc đọc thực thụ sau này. Khả năng này bao gồm nhận thức về âm thanh (phonological awareness), nhận diện ký hiệu, hiểu ngữ cảnh và thái độ với việc đọc. Trẻ từ 1-2 tuổi đã có thể bắt đầu phát triển các tiềm năng này nếu được tiếp xúc với môi trường thích hợp.

2.3. Thực trạng và nhiệm vụ cho trẻ làm quen với việc đọc sách

2.3.1. Vấn đề chung và các dấu hiệu nhận biết

Làm quen với việc đọc sách là bước sơ khai giúp trẻ chuẩn bị cho việc học đọc chính thức. Quá trình này diễn ra từ đơn giản đến phức tạp, bắt đầu từ những hành vi mang tính thao tác vật lý đến những phản ứng tâm lý sâu sắc với nội dung câu chuyện. Các nhóm dấu hiệu nhận biết khả năng này của trẻ được tổng hợp tại Bảng 1.

Bảng 1. Các nhóm dấu hiệu nhận biết năng lực đọc sách của trẻ

Nhóm dấu hiệu	Biểu hiện cụ thể của trẻ
Dấu hiệu thứ nhất (Năng lực ngôn ngữ)	Vốn từ nói phong phú; khả năng nghe và thấu hiểu mệnh lệnh; sự tò mò và phân biệt thính giác nhạy bén.
Dấu hiệu thứ hai (Hành vi và kỹ năng)	Sự tập trung chú ý; ghi nhớ nội dung truyện; hiểu các từ chỉ vị trí (trên/dưới, mở/đóng); thao tác cầm và lật sách đúng cách.

2.3.2. Nhiệm vụ của giáo dục mầm non trong hoạt động đọc

Nhiệm vụ trọng tâm không phải là dạy trẻ đọc chữ mà là hình thành các tiền đề văn hóa đọc bao gồm: Giúp trẻ làm quen với các ký hiệu thông thường trong cuộc sống (biển báo, nhãn tên đồ dùng); Hình thành quy tắc sử dụng sách: cầm sách đúng chiều, mở từng trang, ngồi đúng tư thế; Phát triển kỹ năng đọc tiếng Việt cơ bản: đọc từ trái sang phải, từ trên xuống dưới, ngắt nghỉ sau dấu câu; Bồi dưỡng thái độ tích cực: yêu quý sách, biết giữ gìn và không phá hỏng sách.

III. PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

Để giải quyết vấn đề nghiên cứu, một quy trình thực nghiệm sư phạm nghiêm ngặt đã được thiết lập dựa trên khung lý thuyết về nghiên cứu khoa học giáo dục mầm non. Nghiên cứu sử dụng phương pháp hỗn hợp (mixed methods) để đảm bảo tính khách quan và chiều sâu của dữ liệu.

3.1. Quy trình thực nghiệm sư phạm

Nghiên cứu tuân thủ quy trình 7 bước tiêu chuẩn trong nghiên cứu khoa học giáo dục ứng dụng: Bước 1. Phân tích hiện trạng: Đánh giá thói quen đọc sách của trẻ và năng lực tổ chức của giáo viên thông qua quan sát trực tiếp và phiếu hỏi; Bước 2. Đề xuất giải pháp: Xây dựng hệ thống 3 nhóm biện pháp sư phạm dựa trên lý thuyết tiền đọc viết; Bước 3. Xác định vấn đề nghiên cứu: Các biện pháp đề xuất có làm tăng hứng thú và kỹ năng tiền đọc của trẻ hay không?; Bước 4. Thiết kế thực nghiệm: Chọn lựa hai nhóm trẻ tương đương về độ tuổi và năng lực (nhóm thực nghiệm và nhóm đối chứng); Bước 5. Đo lường: Sử dụng các tiêu chí về hành vi đọc, khả năng ghi nhớ và thái độ với sách để đánh giá trẻ trước và sau thực nghiệm; Bước 6. Phân tích dữ liệu: Sử dụng toán học thống kê để so sánh kết quả giữa hai nhóm; Bước 7. Tổng kết kết quả: Rút ra kết luận về tính khả thi và hiệu quả của các biện pháp.

3.2. Các phương pháp thu thập thông tin bổ trợ

Bên cạnh thực nghiệm, nghiên cứu sử dụng phương pháp quan sát thường xuyên trong quá trình thực hiện Chương trình Giáo dục mầm non để lưu trữ minh chứng có hệ thống.

Phương pháp phỏng vấn và đàm thoại được áp dụng với giáo viên và cán bộ quản lý để tìm hiểu những khó khăn, thuận lợi trong việc triển khai góc sách.

Đặc biệt, phương pháp phân tích sản phẩm (như tranh vẽ, mô hình nhân vật trẻ tạo ra sau khi

đọc sách) được dùng để đánh giá mức độ thấu hiểu và sáng tạo của trẻ.

IV. KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU VÀ THẢO LUẬN

Dựa trên thực tiễn nghiên cứu, hệ thống biện pháp được xây dựng bao gồm 3 nhóm tác động tương hỗ: nhóm kích thích hứng thú, nhóm hình thành thói quen và nhóm rèn luyện kỹ năng.

4.1. Hệ thống các biện pháp giúp trẻ làm quen với việc đọc sách

4.1.1. Nhóm 1: Nhóm biện pháp giúp trẻ hứng thú với việc đọc sách

Biện pháp 1. Thiết kế và vận hành góc sách truyện "lấy trẻ làm trung tâm": Góc sách truyện trong lớp học là môi trường trực tiếp và thường xuyên nhất ảnh hưởng đến trẻ. Không gian này cần được thiết kế thoáng mát, đầy đủ ánh sáng và yên tĩnh. Điểm mấu chốt là sách phải được đặt trong tầm với của trẻ, trên các giá thấp để trẻ có thể tự do lấy và cất. Việc trưng bày bìa sách hướng ra ngoài thay vì gáy sách sẽ kích thích thị giác và sự tò mò của trẻ. Giáo viên nên bổ sung các yếu tố trang trí như gối ôm, thảm cỏ nhân tạo hoặc những chiếc lều nhỏ để tạo cảm giác an toàn và thú vị khi đọc.

Biện pháp 2. Xây dựng thư viện trường mầm non hiện đại và phong phú: Thư viện trường là không gian văn hóa học tập mở rộng, nơi trẻ được tiếp xúc với lượng sách đa dạng hơn. Một thư viện đạt chuẩn cần sắp xếp sách theo thứ tự logic để trẻ làm quen với kỹ năng tìm kiếm thông tin. Đặc biệt, việc sử dụng "Sách khổ lớn" (Big Book Approach) là phương pháp hiệu quả giúp trẻ tập trung chú ý vào tranh ảnh và văn bản nổi bật, từ đó dễ dàng hiểu cấu trúc câu chuyện. Thư viện cũng nên tích hợp các đồ chơi văn học, rối tay và giá vẽ để trẻ có thể thư giãn và thể hiện lại nội dung đã đọc thông qua các loại hình nghệ thuật khác.

Biện pháp 3. Lựa chọn sách truyện phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý: Sách cho trẻ mầm non cần có sự kết hợp hài hòa giữa nội dung nhân văn và hình thức sinh động. Trẻ mẫu giáo đặc biệt yêu thích truyện tranh với các nhân vật gần gũi, truyện cổ tích, đồng thoại hoặc thơ ca giàu nhạc điệu. Tiêu chí lựa chọn bao gồm: màu sắc tươi sáng, âm thanh ngôn ngữ phong phú, hình ảnh minh họa chiếm ưu thế so với chữ viết, và nội dung lặp lại để trẻ dễ ghi nhớ. Các bộ truyện như Ehon (Nhật Bản) hoặc các truyện tiếng Anh như "The Very Hungry Caterpillar" rất phù hợp để kích thích trí tưởng tượng và tư duy khoa học của trẻ.

4.1.2. Nhóm 2: Nhóm biện pháp giúp trẻ có thói quen đọc sách

Biện pháp 1. Quy định giờ đọc sách cố định hàng ngày: Tính nhất quán là chìa khóa để hình thành thói quen lâu dài. Nhà trường cần quy định ít nhất 15-20 phút mỗi ngày dành cho hoạt động đọc. Giáo viên có thể đọc cho trẻ nghe trong giờ làm quen tác phẩm văn học hoặc trước giờ ngủ trưa để trẻ đi vào giấc ngủ trong những hình ảnh đẹp đẽ của câu chuyện. Khi trẻ tự đọc, giáo viên nên quan sát và nương theo hứng thú của trẻ, không ép buộc trẻ phải đọc hết một cuốn sách nếu trẻ đang cảm thấy chán.

Biện pháp 2. Nghệ thuật đọc diễn cảm và tương tác của giáo viên: Để việc đọc không trở thành hoạt động thụ động, giáo viên cần sử dụng các kỹ thuật đọc sáng tạo bao gồm: Thay đổi tốc độ, ngữ điệu và âm lượng giọng nói để hóa thân vào các nhân vật khác nhau; Sử dụng các câu hỏi dự đoán như: "Con đoán xem điều gì sẽ xảy ra tiếp theo?", "Tại sao bạn nhỏ lại khóc?" để kích thích tư duy; Khuyến khích trẻ tham gia bằng cách chỉ vào hình ảnh hoặc hoàn thành các cụm từ lặp lại trong truyện; Tạo ra các tình huống "đọc sai" hoặc "quên chi tiết" để trẻ hào hứng "sửa sai" cho cô, qua đó củng cố sự ghi nhớ.

Biện pháp 3. Thiết lập mối quan hệ hợp tác giữa nhà trường và gia đình: Cha mẹ chính là tấm gương đọc sách đầu tiên của trẻ. Giáo viên cần tư vấn cho phụ huynh về cách chọn sách và duy trì giờ đọc sách tại nhà. Các chiến dịch như "Cùng con đọc sách 15 phút mỗi ngày" hoặc "Tặng sách thay quà" có tác dụng rất lớn trong việc nuôi dưỡng tình yêu sách từ trong gia đình. Việc phối hợp này giúp trẻ hiểu rằng đọc sách là một hoạt động có giá trị và được mọi người ủng hộ.

4.1.3. Nhóm 3: Nhóm biện pháp giúp trẻ đạt được các kỹ năng đọc sách ban đầu

Biện pháp 1. Làm mẫu và hướng dẫn kỹ thuật quan sát sách: Trong quá trình trẻ tiếp xúc với sách, giáo viên thực hiện làm mẫu các kỹ năng chuẩn mực: ngồi đúng tư thế, cách cầm sách vững vàng, mở từng trang từ góc phải phía dưới. Quan trọng nhất là hướng dẫn trẻ cách theo dõi dòng chữ từ trái qua phải và từ trên xuống dưới bằng

ngón tay chỉ trỏ, giúp trẻ dần hình thành khái niệm về đơn vị từ và câu. Giáo viên cần quan sát sát sao để kịp thời uốn nắn những hành vi sai lệch như lật sách quá mạnh hoặc giẫm lên sách.

Biện pháp 2. Động viên, khích lệ và áp dụng "Chính sách thưởng": Trẻ mầm non rất nhạy cảm với sự khen ngợi. Sau khi trẻ hoàn thành một cuốn sách hoặc tóm tắt lại được câu chuyện bằng lời văn của mình, giáo viên cần có những phần thưởng tinh thần hoặc vật chất nhỏ (như sticker, một cuốn sách mới) để khích lệ. Việc tóm tắt nội dung không chỉ rèn luyện trí nhớ mà còn giúp trẻ phát triển khả năng phân tích và tổng hợp thông tin.

Biện pháp 3. Lồng ghép hoạt động làm quen sách vào các lĩnh vực giáo dục khác: Hoạt động đọc không nên tách rời mà cần được tích hợp vào các môn học khác để tạo sự đa dạng. Ví dụ, trong giờ khám phá môi trường xung quanh, giáo viên cho trẻ đọc sách về các loại hoa trước khi đi quan sát thực tế. Trong giờ giáo dục âm nhạc, trẻ có thể đọc những cuốn sách về nhạc cụ. Sự lồng ghép này giúp trẻ thấy được tính ứng dụng của sách trong việc giải đáp những thắc mắc về thế giới xung quanh.

4.2. Thảo luận về kết quả thực nghiệm

4.2.1. Sự thay đổi về nhận thức và kỹ năng của trẻ

Kết quả thực nghiệm cho thấy trẻ ở nhóm thực nghiệm (được áp dụng hệ thống biện pháp) có sự tiến bộ vượt bậc so với nhóm đối chứng. Trẻ không còn coi sách là món đồ chơi để xé hay ném, mà đã biết trân trọng và giữ gìn. Các chỉ số định lượng cụ thể trước và sau thực nghiệm được minh chứng chi tiết tại Bảng 2.

Bảng 2. Sự thay đổi về nhận thức và kỹ năng của trẻ trước và sau thực nghiệm

Tiêu chí đánh giá	Trước TN (%)	Sau TN (%)	Sự thay đổi
Hứng thú và chăm chú khi nghe đọc	45%	85%	Tăng mạnh.
Cầm và lật sách đúng quy cách	30%	80%	Hình thành kỹ năng tốt.
Nhận biết ký hiệu và hướng đọc	15%	65%	Tiến bộ rõ rệt.
Tóm tắt và sáng tạo lại nội dung	20%	55%	Tư duy ngôn ngữ phát triển.

4.2.2. Tác động đến sự phát triển toàn diện

Nghiên cứu khẳng định rằng việc làm quen với sách sớm có tác động tích cực đến vốn từ vựng và cấu trúc ngữ pháp của trẻ. Trẻ học được cách diễn đạt ý tưởng rõ ràng, chính xác và tự tin hơn trong giao tiếp.

Đặc biệt, những trẻ được tiếp xúc với sách thường xuyên có khả năng tập trung cao hơn và trí tưởng tượng phong phú hơn, điều này rất có lợi cho việc học toán và khoa học sau này. Đối với những trẻ có nguy cơ rối loạn ngôn ngữ (DLD), việc tương tác với sách là một công cụ can thiệp hữu hiệu giúp cải thiện khả năng lặp lại từ và câu.

4.2.3. Vai trò của môi trường và giáo viên

Nghiên cứu chỉ ra rằng môi trường góc sách và thư viện đóng vai trò là "người thầy thứ hai". Khi mức độ thoải mái và tham gia của trẻ tại góc sách tăng cao, trẻ sẽ học tập tích cực hơn và phát huy tối đa năng lực bản thân.

Tuy nhiên, yếu tố quyết định vẫn là nghệ thuật tổ chức của giáo viên. Những giáo viên biết cách biến giờ đọc thành cuộc đối thoại vui vẻ sẽ giúp trẻ gắn kết cảm xúc với sách một cách tự nhiên nhất.

V. KIẾN NGHỊ

Đối với các nhà quản lý giáo dục: Cần đưa mục tiêu phát triển văn hóa đọc vào kế hoạch hoạt động thường niên của nhà trường. Đầu tư kinh phí cho việc trang bị thư viện và đa dạng hóa các đầu sách truyện chất lượng cao.

Đối với giáo viên: Cần không ngừng nâng cao năng lực chuyên môn, đặc biệt là kỹ năng đọc diễn cảm và nghệ thuật đàm thoại gợi mở. Giáo viên nên tận dụng công nghệ số một cách thông minh (như sách điện tử) để làm mới hoạt động đọc nhưng không thay thế hoàn toàn sách giấy.

Đối với gia đình: Phụ huynh cần nhận thức rõ tầm quan trọng của việc đọc sách cùng con. Hãy biến việc đọc sách thành một trải nghiệm hạnh phúc, tạo ra những kỷ niệm đáng nhớ để đặt nền móng cho sự phát triển toàn diện của trẻ trong tương lai.

Về nội dung chương trình: Cần tích hợp sâu hơn các hoạt động làm quen với sách vào tất cả các lĩnh vực phát triển (thể chất, nhận thức, ngôn ngữ, tình cảm - kỹ năng xã hội và thẩm mỹ) để trẻ thấy được sự hiện diện sống động của sách ở mọi lúc, mọi nơi.

VI. KẾT LUẬN

Hệ thống các biện pháp giúp trẻ mẫu giáo làm quen với việc đọc sách là một giải pháp mang tính chiến lược nhằm xây dựng nền tảng văn hóa đọc từ sớm. Việc kết hợp giữa xây dựng môi trường (góc sách, thư viện), thiết lập thói quen hàng ngày và rèn luyện các kỹ thuật đọc tương tác đã chứng minh được tính hiệu quả và khả thi cao trong môi trường mầm non. Đọc sách không chỉ là chuẩn bị kỹ năng cho lớp Một mà còn là quá trình bồi đắp nhân cách, khơi gợi trí tò mò và lòng yêu thương cho trẻ. Thành công của hoạt động này phụ thuộc vào sự tác động thường xuyên, liên tục và sự phối hợp chặt chẽ giữa nhà trường, giáo viên và gia đình.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

Bộ Giáo dục và Đào tạo. (2018). Chương trình giáo dục mầm non (ban hành kèm theo Thông tư số 17/2009/TT-BGDĐT và các văn bản sửa đổi, bổ sung).

Bogoliupxkaia, M. K., & Septsenko, V. V. (1976). Đọc và kể chuyện ở vườn trẻ (Lê Đức Mẫn, dịch). Nhà xuất bản Giáo dục.

Hoàng Phê (Chủ biên). (2010). Từ điển tiếng Việt. Nhà xuất bản Từ điển Bách khoa.

Pham, G., & Snow, C. E. (2021). Beginning to read in Vietnamese: Kindergarten precursors to first grade fluency and reading comprehension. Reading and Writing, 34(1), 139–169.

Robinson, J. A., & Dinh, P. T. T. (2023). High doses of a national preschool program are associated with the long-term mitigation of adverse outcomes in cognitive development and life satisfaction among children who experience early stunting: A multi-site longitudinal study in Vietnam. Frontiers in Public Health, 11, Article 1087349.

Thái, Đ. H. (2014). Nghiên cứu hình thức, phương pháp phát triển khả năng tiền đọc – viết cho trẻ mẫu giáo [Báo cáo tổng kết đề tài nghiên cứu khoa học cấp Bộ].

Teale, W. H., & Sulzby, E. (Eds.). (1986). Emergent literacy: Writing and reading. Ablex Publishing Corporation.

Trần Thị Nga. (2010). Làm quen với đọc viết và hoạt động giáo dục giúp trẻ mầm non phát triển hứng thú đọc, viết. Tạp chí Giáo dục mầm non, (2).

UNICEF. (2022). Thực trạng và khoảng trống trong giáo dục mầm non tại Việt Nam [Báo cáo phân tích ngành].

VVOB & Bộ Giáo dục và Đào tạo Việt Nam. (2016). Cách tiếp cận quan sát trẻ theo quá trình trong các trường mầm non tại Việt Nam [Báo cáo dự án nghiên cứu thí điểm].